

PHILIPS

EVNIA

Màn hình chơi game

Full HD

Gaming Monitor

Evnia 3000

24 (đường chéo 23,8" / 60,5 cm)

1920 x 1080 (Full HD)

24M1N3200ZA



Đưa trải nghiệm chơi game lên cấp độ mới

Màn hình chơi game này của Philips là màn hình toàn diện lý tưởng dành cho các game PC cường độ cao. Tốc độ làm tươi nhanh 165Hz và thời gian phản hồi 1 mili giây mang đến trải nghiệm chơi game mượt mà. Màn hình viền mỏng mang đến hình ảnh sống động và công nghệ Ultra Wide-Color.

Các tính năng được thiết kế dành cho bạn

- Loa stereo tích hợp cho giải trí đa phương tiện
- Chế độ LowBlue và Không nhấp nháy hình bảo vệ đôi mắt của bạn
- SmartErgoBase cho phép điều chỉnh thuận tiện thân thiện với người dùng

Hình ảnh sống động

- Màn hình Full HD 16:9 cho hình ảnh chi tiết sinh động
- Công nghệ góc nhìn rộng IPS LED cho độ chính xác hình ảnh và màu sắc
- Dải màu Ultra Wide-Color rộng hơn cho hình ảnh sống động

Mang lại cho bạn lợi thế cạnh tranh khi chơi game

- Tốc độ làm mới 165Hz mang đến hình ảnh mượt mà, sống động
- Thời gian phản hồi hình ảnh chuyển động (MPRT) 1ms cho hình ảnh sinh động và chơi game mượt mà
- AMD FreeSync™ Premium; chống xé hình, chống lấp hình, chơi game mượt
- Chế độ SmartImage Game được tối ưu hóa dành cho game thủ
- Độ trễ đầu vào thấp giúp giảm thời gian trễ tín hiệu giữa thiết bị và màn hình
- Đạt chứng nhận tương thích với NVIDIA® G-SYNC® để chơi game nhanh, mượt mà

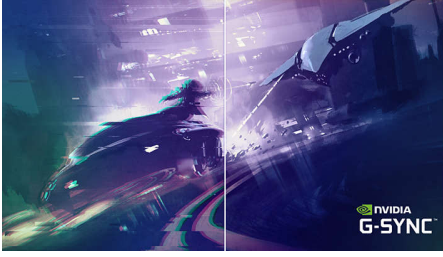
Gaming Monitor

Màn hình chơi game Full HD

24M1N3200ZA/74

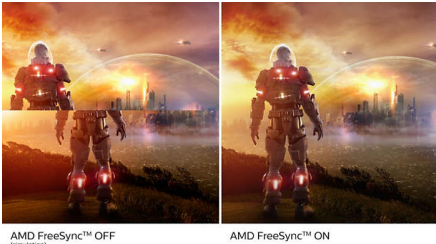
Những nét chính

Tương thích NVIDIA® G-SYNC®



Khi chơi các game cường độ cao với tốc độ làm mới cao, hiện tượng xé hình có thể xuất hiện nếu không có khả năng đồng bộ hóa đồ họa tối ưu. Màn hình Philips này được chứng nhận tương thích NVIDIA® G-SYNC®, giảm hiện tượng xé hình và đồng bộ hóa tốc độ làm mới của màn hình với đầu ra của card đồ họa để có trải nghiệm chơi game mượt mà hơn. Các cảnh trong game xuất hiện ngay lập tức, các đối tượng trông sắc nét hơn và gameplay mượt mà, mang đến cho bạn trải nghiệm hình ảnh tuyệt đẹp và lợi thế cạnh tranh quan trọng.

AMD FreeSync™ Premium



Không nên chọn chơi game nếu game bị giật hình hoặc khung hình bị nút. Công nghệ AMD FreeSync™ Premium mang đến trải nghiệm chơi game mượt mà, không bị xé hình với hiệu năng cao nhất. Các game thủ có thể tự tin chơi game với tốc độ làm mới cao, bù tốc độ khung hình thấp và độ trễ thấp.

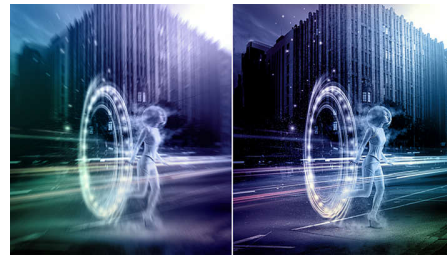
Chơi game trên màn hình 165Hz



Bạn đang chơi game thi đấu với cường độ cao. Bạn cần một màn hình có hình ảnh cực mịn và không bị rớt hình. Màn hình Philips này kéo lại

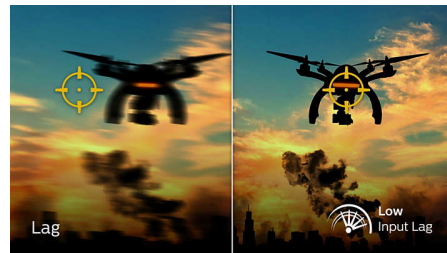
hình ảnh hiển thị lên tới 165 lần trên giây, nhanh hơn so với màn hình chuẩn. Tốc độ khung hình thấp hơn có thể làm cho đối thủ trông có vẻ như nhảy từ chỗ này đến chỗ khác trên màn hình, khiến bạn khó nhắm đúng mục tiêu. Với tốc độ khung hình 165Hz, bạn sẽ có được các hình ảnh bị thiếu quan trọng trên màn hình, hiển thị động tác của đối thủ trong chuyển động cực mịn, nhờ vậy bạn có thể nhắm mục tiêu dễ dàng. Với khả năng rút hình cực thấp và không bị xé hình, màn hình Philips này chính là đối tác chơi game hoàn hảo của bạn

Thời gian phản hồi hình ảnh chuyển động (MPRT) 1ms



Thời gian phản hồi hình ảnh chuyển động (MPRT) là một cách thức trực quan hơn để mô tả thời gian phản hồi, trong đó đề cập trực tiếp đến thời lượng từ khi nhìn thấy nhiều mờ cho đến khi hình ảnh hiển thị rõ nét. Màn hình chơi game này của Philips với MPRT 1 ms giúp loại bỏ hiệu quả hiện tượng nhòe và mờ chuyển động, mang lại hình ảnh sắc nét và chính xác để nâng cao trải nghiệm chơi game. Đây chính là sự lựa chọn hoàn hảo để chơi game cảm giác mạnh và game thi đấu tốc độ cao.

Độ trễ đầu vào thấp



Độ trễ đầu vào là độ trễ xảy ra giữa thời điểm thiết bị kết nối bắt đầu gửi khung hình lên màn hình và thời điểm màn hình thực sự hiển thị khung hình đó. Độ trễ đầu vào thấp giúp giảm thời gian chậm trễ giữa nhập lệnh từ thiết bị của bạn đến màn hình, cải thiện đáng kể hiệu quả khi chơi các game thi đấu tốc độ cao.

Chế độ SmartImage Game



Màn hình chơi game Philips mới có OSD truy cập nhanh được tinh chỉnh dành cho game thủ, cung cấp cho bạn nhiều lựa chọn. Chế độ "FPS" (Góc nhìn người thứ nhất) cải thiện các chủ đề sẫm màu trong game, cho phép bạn nhìn thấy các đối tượng ẩn trong các khu vực tối màu. Chế độ "Racing" điều chỉnh màn hình với thời gian phản hồi nhanh nhất, màu sắc mức cao, cùng với điều chỉnh hình ảnh. Chế độ "RTS" (Chiến lược thời gian thực) có một chế độ SmartFrame đặc biệt cho phép làm nổi bật các khu vực cụ thể và cho phép điều chỉnh kích thước và hình ảnh. Gamer 1 và Gamer 2 cho phép bạn lưu các cài đặt tùy chỉnh cá nhân dựa trên các game khác nhau, đảm bảo hiệu suất tốt nhất.

Loa stereo tích hợp



Cặp loa stereo chất lượng cao được tích hợp trong một thiết bị màn hình. Loa có thể nhìn thấy hướng ra mặt trước hoặc ẩn đi hướng xuống dưới, hướng lên trên, hướng ra đằng sau, v.v. tùy thuộc vào kiểu và thiết kế.



Gaming Monitor

Màn hình chơi game Full HD

24M1N3200ZA/74

Những nét chính

Công nghệ Ultra Wide-Color



Công nghệ Ultra Wide-Color cung cấp một quang phổ màu rộng hơn cho hình ảnh rực rỡ hơn. "Gam màu" rộng hơn của Ultra Wide-Color tạo ra màu xanh lá cây tự nhiên hơn, màu đỏ sống động và màu xanh thẫm thẫm. Công nghệ Ultra Wide-Color đem lại cho hình ảnh, chất lượng giải trí đa phương tiện và năng suất những màu sắc sinh động và rực rỡ.

Công nghệ IPS



Màn hình IPS sử dụng công nghệ tiên tiến cho bạn góc nhìn rộng 178/178 độ, cho phép xem màn hình từ gần như bất kỳ góc nào. Không như bảng TN chuẩn, màn hình IPS cho bạn hình ảnh sinh động cao với màu sắc sống động, giúp cho màn hình không chỉ lý tưởng cho các ứng dụng

xem ảnh, video và duyệt web, mà cho cả các ứng dụng chuyên nghiệp yêu cầu luôn có độ chính xác màu và độ sáng ổn định.

Màn hình Full HD 16:9



Chất lượng hình ảnh là vấn đề khiến bạn quan tâm. Tuy các màn hình thông thường cũng có chất lượng hình ảnh tốt nhưng bạn vẫn muốn có hình ảnh tốt hơn. Màn hình này được trang bị độ phân giải Full HD 1920 x 1080 nâng cao, cho những chi tiết sinh động đi cùng với độ sáng cao, độ tương phản đến không thể tin nổi và màu sắc trung thực cho hình ảnh sống động như ngoài đời thực.

Chế độ LowBlue & Không nhấp nháy hình



Chế độ LowBlue và Công nghệ không nhấp nháy hình của chúng tôi đã được phát triển để giảm căng thẳng và mệt mỏi cho mắt thường do việc nhìn vào màn hình trong nhiều giờ liền.

SmartErgoBase



Chân đế màn hình SmartErgoBase mang lại sự thoải mái về mặt công thái học và giúp quản lý dây cáp gọn gàng. Chân đế có thể xoay trục, xoay để và nghiêng theo nhiều góc độ khác nhau để đảm bảo sự thoải mái tối đa. Chân đế có thể điều chỉnh độ cao đảm bảo chế độ xem tối ưu, giảm bớt sự căng thẳng về thể chất trong một ngày làm việc dài, đồng thời quản lý cáp giảm sự lộn xộn của dây cáp và giữ cho không gian làm việc luôn gọn gàng và chuyên nghiệp.

Gaming Monitor

Màn hình chơi game Full HD

24M1N3200ZA/74

Các thông số

Hình ảnh/Hiển thị

Kích thước bảng: 23,8 inch / 60,5 cm

Tỉ lệ kích thước: 16:9

Loại bảng LCD: Công nghệ IPS

Loại đèn nền: Hệ thống W-LED

Khoảng cách điểm ảnh: 0,2745 x 0,2745 mm

Độ sáng: 250 cd/m²

Số màu màn hình: 16,7 triệu

Gam màu (diễn hình): NTSC 106%*, sRGB

123,9%*, Adobe RGB 90,4%*

Tỉ lệ tương phản (thông thường): 1100:1

SmartContrast: Mega Infinity DCR

Thời gian phản hồi (thông thường): 4 ms (Thời gian điểm ảnh chuyển giữa hai mức xám)*

Góc nhìn: 178° (Ngang) / 178° (Dọc), @ C/R > 10

Nâng cao hình ảnh: SmartImage game

Độ phân giải tối đa: 1920 x 1080 @ 165 Hz*

Khung xem hiệu quả: 527,04 (Ngang) x 296,46 (Dọc)

Tần số quét: 30 - 200 kHz (Ngang) / 48 - 165 Hz (Dọc)

sRGB

Không bị nháy

Mật độ điểm ảnh: 92,56 PPI

Chế độ LowBlue

Lớp phủ màn hình hiển thị: Chống chói, 3H, Độ lóa 25%

MPRT: 1 ms

Độ trễ đầu vào thấp

EasyRead

Công nghệ AMD FreeSync™: Cao cấp

G-SYNC: Tương thích (DP)*

Khả năng kết nối

Đầu vào tín hiệu: HDMI 2.0 x 2, DisplayPort 1.2 x 1

Đầu vào đồng bộ: Đồng bộ riêng rẽ

Âm thanh (Vào/Ra): Đầu ra âm thanh

HDCP: HDCP 2.2 (HDMI / DP)

Tiện lợi

Loa tích hợp: 3 W x 2

Tương thích "cắm vào và hoạt động": DDC/CI,

Mac OS X, sRGB, Windows 10 / 8.1 / 8 / 7

Tiện lợi cho người dùng: Bật/tắt nguồn,

Menu/OK, Đầu vào/Lên, Cài đặt game/Xuống, SmartImage game/Quay lại

Ngôn ngữ OSD: Tiếng Bồ Đào Nha Brazil, Tiếng Séc, Tiếng Hà Lan, Tiếng Anh, Tiếng Phần Lan, Tiếng Pháp, Tiếng Đức, Tiếng Hy Lạp, Tiếng

Hungary, Tiếng Ý, Tiếng Nhật Bản, Tiếng Hàn Quốc, Tiếng Ba Lan, Tiếng Bồ Đào Nha, Tiếng Nga, Tiếng Tây Ban Nha, Tiếng Trung giản thể, Tiếng Thụy Điển, Tiếng Thổ Nhĩ Kỳ, Tiếng Trung truyền thống, Ukraina

Tiện lợi khác: Khóa Kensington, Gắn VESA (100x100 mm)

Chân đế

Điều chỉnh độ cao: 130 mm

Pivot: +/- 90 độ

Trục xoay: +/- 45 độ

Nghiêng: -5/20 độ

Công suất

Nguồn điện: Ngoài, AC 100-240 V, 50-60 Hz

Chế độ tắt: 0,3 W (diễn hình)

Chế độ bật: 23,8 W (diễn hình)

Chế độ chờ: 0,5 W (diễn hình)

Chỉ báo đèn LED nguồn: Vận hành - Trắng, Chế độ chờ - Trắng (nhấp nháy)

Kích thước

Đóng gói, tính theo mm (Rộng x Cao x Sâu): 600 x 526 x 164 mm

Sản phẩm không kèm chân đế (mm): 540 x 321 x 43 mm

Sản phẩm kèm chân đế (chiều cao tối đa): 540 x 513 x 213 mm

Trọng lượng

Sản phẩm với bao bì (kg): 5,73 kg

Sản phẩm kèm chân đế (kg): 3,78 kg

Sản phẩm không kèm chân đế (kg): 2,40 kg

Điều kiện vận hành

Độ cao so với mực nước biển: Hoạt động: +12.000 ft (3.658 m), Không hoạt động: +40.000 ft (12.192 m)

Phạm vi nhiệt độ (vận hành): 0°C đến 40 °C

MTBF: 50.000 (Loại trừ đèn nền) giờ

Độ ẩm tương đối: 20%-80 %

Phạm vi nhiệt độ (bảo quản): -20°C đến 60 °C

Tính bền vững

Môi trường và năng lượng: RoHS

Vật liệu đóng gói có thể tái chế: 100 %

Các chất cụ thể: Không chứa thủy ngân, Vô không chứa PVC / BFR

Tuân thủ quy định và tiêu chuẩn

Chứng nhận tuân thủ quy định: CB, Dấu CE, FCC Lớp B, ICES-003, CU-EAC, EAEU RoHS, TUV/ISO9241-307, TUV-BAUART, PSB

Từ

Màu sắc: Đen

Bề mặt: Có vân

© 2024 Tập đoàn Koninklijke Philips N.V.
Bản quyền đã được bảo hộ.

Ngày phát hành
2024-12-05
Phiên bản: 2.0.1

Các thông số có thể thay đổi mà không cần thông báo. Các nhãn hiệu thuộc sở hữu của tập đoàn Koninklijke Philips N.V. hoặc của các chủ sở hữu tương ứng.

EAN: 87 12581 80252 3

www.philips.com



* Nhãn hiệu / thương hiệu "IPS" và những bằng phát minh về công nghệ có liên quan thuộc về chủ sở hữu tương ứng của chúng.

* Độ phân giải tối đa áp dụng cho đầu vào HDMI hoặc đầu vào DP.

* Để có hiệu suất đầu ra tốt nhất, hãy luôn đảm bảo rằng card đồ họa của bạn có thể đạt được độ phân giải và tốc độ làm mới tối đa của màn hình Philips này.

* Giá trị thời gian phản hồi bằng SmartResponse

* MPRT là điều chỉnh độ sáng để giảm nhòe, vì vậy không thể điều chỉnh độ sáng trong khi MPRT được bật. Để giảm hiện tượng nhòe chuyển động, đèn nền LED sẽ nhấp nháy đồng bộ với quá trình làm mới màn hình, điều này có thể gây ra sự thay đổi độ sáng đáng chú ý.

* MPRT là chế độ được tối ưu hóa cho chơi game. Bật MPRT có thể gây ra hiện tượng nhấp nháy màn hình đáng chú ý. Bạn nên tắt MPRT khi không sử dụng chức năng chơi game.

* Vùng màu NTSC dựa trên CIE1976

* Vùng màu sRGB dựa trên CIE1931

* Độ bao phủ Adobe RGB dựa trên CIE1976

* Giao diện hỗ trợ NVIDIA® G-SYNC®: DisplayPort

* Đảm bảo cập nhật trình điều khiển NVIDIA® G-SYNC® lên phiên bản mới nhất, xem thêm thông tin trên trang web NVIDIA: <https://www.nvidia.com/>

* Đảm bảo rằng card đồ họa của bạn hỗ trợ NVIDIA® G-SYNC®

* 2020 Advanced Micro Devices, Inc. Bảo lưu mọi quyền. AMD, logo AMD Arrow, AMD FreeSync™ và các kết hợp theo đó là thương hiệu của Advanced Micro Devices, Inc. Các tên sản phẩm khác được sử dụng trong ấn bản này chỉ dành cho mục đích nhận diện và có thể là thương hiệu của chủ sở hữu tương ứng của chúng.

* Màn hình có thể trông khác với hình ảnh minh họa.